

BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG**BỘ TÀI NGUYÊN
VÀ MÔI TRƯỜNG****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 01/2014/TT-BTNMT

Hà Nội, ngày 14 tháng 01 năm 2014

THÔNG TƯ**Quy định về trang phục, phù hiệu, cấp hiệu, biển hiệu của thanh tra viên,
cán bộ, công chức thuộc cơ quan thanh tra nhà nước về
Tài nguyên và Môi trường***Căn cứ Luật Thanh tra ngày 15 tháng 11 năm 2010;**Căn cứ Nghị định số 35/2009/NĐ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2009 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Thanh tra Tài nguyên và Môi trường;**Căn cứ Nghị định số 97/2011/NĐ-CP ngày 21 tháng 10 năm 2011 của Chính phủ quy định về thanh tra viên, cộng tác viên thanh tra;**Căn cứ Nghị định số 21/2013/NĐ-CP ngày 04 tháng 3 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường;**Căn cứ Thông tư liên tịch số 150/2007/TTLT-BTC-TTCT ngày 14 tháng 12 năm 2007 của Bộ Tài chính và Thanh tra Chính phủ hướng dẫn chế độ quản lý, cấp phát trang phục của thanh tra viên, cán bộ thuộc các cơ quan thanh tra nhà nước;**Căn cứ Thông tư số 03/2010/TT-TTCT ngày 16 tháng 7 năm 2010 của Thanh tra Chính phủ hướng dẫn về màu sắc, chất liệu, quy cách và quản lý, sử dụng trang phục của thanh tra viên, cán bộ thuộc các cơ quan thanh tra nhà nước;**Theo đề nghị của Chánh Thanh tra Bộ và Vụ trưởng Vụ Pháp chế;**Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành Thông tư quy định về trang phục, phù hiệu, cấp hiệu, biển hiệu của thanh tra viên, cán bộ, công chức thuộc cơ quan thanh tra nhà nước về Tài nguyên và Môi trường.***Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG****Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Thông tư này quy định về hình thức, màu sắc, chất liệu, quy cách trang phục, phù hiệu, cấp hiệu, biển hiệu được sử dụng trong cơ quan thanh tra nhà nước về Tài nguyên và Môi trường (sau đây gọi là Thanh tra Tài nguyên và Môi trường).

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Chánh Thanh tra, Phó Chánh Thanh tra, các ngạch Thanh tra viên (Thanh tra viên cao cấp, Thanh tra viên chính, Thanh tra viên) thuộc Thanh tra Bộ Tài nguyên và Môi trường và Thanh tra Sở Tài nguyên và Môi trường.

2. Cán bộ, công chức thuộc Thanh tra Bộ Tài nguyên và Môi trường và Thanh tra Sở Tài nguyên và Môi trường.

**Chương II
QUY ĐỊNH CỤ THỂ****Điều 3. Đối tượng được cấp trang phục**

1. Trang phục quy định tại Thông tư này bao gồm: quần áo, mũ kêpi, cà vạt, ve áo, phù hiệu, biển hiệu, cấp hiệu, thắt lưng, giày da, dép quai hậu, bút tất, quần áo mưa, cặp tài liệu.

2. Cấp trang phục đối với các đối tượng:

a) Các đối tượng nêu tại Khoản 1 Điều 2 của Thông tư này được cấp trang phục gồm: quần áo, mũ kêpi, cà vạt, ve áo, biển hiệu, cấp hiệu, thắt lưng, giày da, dép quai hậu, bút tất, quần áo mưa, cặp tài liệu;

b) Các đối tượng nêu tại Khoản 2 Điều 2 của Thông tư này được cấp trang phục gồm: quần áo, cà vạt, biển hiệu, thắt lưng, giày da, dép quai hậu, bút tất, quần áo mưa, cặp tài liệu.

3. Niên hạn sử dụng trang phục thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Mục II Thông tư liên tịch số 150/2007/TTLT-BTC-TTCT ngày 14 tháng 12 năm 2007 của Bộ Tài chính và Thanh tra Chính phủ hướng dẫn chế độ quản lý, cấp phát trang phục của thanh tra viên, cán bộ thuộc các cơ quan thanh tra nhà nước.

Điều 4. Trang phục của Thanh tra Tài nguyên và Môi trường

1. Trang phục nam

a) Áo thu đông (theo Mẫu số 01 Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư này)

- Chất liệu: Vải Gabadin len 70/30;

- Màu sắc: Xanh rêu đậm;

- Kiểu dáng: Kiểu áo khoác đông, cổ bẻ, hai ve chữ K, áo có bốn túi nổi ốp ngoài, nắp túi lượn hình cánh nhạn có đính cúc kim loại màu vàng (nắp túi ngực đính cúc đường kính 15 mm, nắp túi dưới đính cúc đường kính 20 mm), túi có đồ súp. Áo được dựng lót toàn thân trước, thân sau lót lưng có xẻ sống. Nẹp áo đính bốn cúc kim loại màu vàng có đường kính 20 mm. Vai áo có bật vai để đeo cấp hiệu, có đính cúc nhựa cùng màu vải áo đường kính 10 mm, phía bên trong được đệm bằng ken mút. Tay áo có béc tay rộng 95 mm. Toàn bộ ve áo, cổ áo, nẹp áo, bật

vai và bác tay đều được điều một đường may rộng 04 mm. Thân áo có ép keo mừng và vải lót lụa cùng màu với vải chính của áo. Toàn bộ cúc áo kim loại màu vàng có ngôi sao dập nổi.

b) Quần thu đông, quần xuân hè (theo Mẫu số 02 Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư này)

- Chất liệu: Vải Gabadin len 70/30;

- Màu sắc: Xanh rêu đậm;

- Kiểu dáng: Kiểu quần âu K12, có hai ly lật, hai túi dọc chéo, cạp quần có sáu dây đĩa chia đều hai bên, đầu cạp quai nhê, có móc inox và đính một cúc định vị. Cờ quần có dây khóa kéo. Thân sau có hai túi hậu, gấu quần kiểu gấu vát có mặt nguyệt chéch lên về phía trước.

c) Áo sơ mi dài tay (theo Mẫu số 01 Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư này)

- Chất liệu: Vải Pôpolin pêvi 7288;

- Màu sắc: Xanh da trời nhạt;

- Kiểu dáng: Kiểu áo sơ mi dài tay, cổ đứng có chân, có một túi ngực bên trái không có nắp, bị túi đáy hơi lượn tròn. Áo nẹp bong và đính sáu cúc nhựa đường kính 10 mm cùng màu vải áo, tay áo có măng sét cửa tay đính hai cúc, gấu áo bằng. Thân sau áo có cầu vai và chắp ly hai bên.

d) Áo xuân hè ngắn tay (hoặc dài tay)

- Chất liệu: Vải Pôpolin pêvi 7288;

- Màu sắc: Xanh da trời nhạt;

- Kiểu dáng: Kiểu áo xuân hè ngắn tay, cổ đứng có chân, áo có nẹp bong, cửa tay lật, hai túi ngực có nắp, nắp túi lượn hình cánh nhạn, bị túi đáy hơi lượn tròn, túi có đồ súp, nắp túi và nẹp áo được đính cúc kim loại màu vàng có ngôi sao dập nổi đường kính 15 mm (nắp túi có hai cúc, nẹp áo có sáu cúc). Thân sau có cầu vai chắp ly hai bên, áo có bật vai để đeo cấp hiệu có đính cúc nhựa cùng màu với vải áo đường kính 10 mm. Cổ áo, nắp túi, cửa tay và bật vai được điều một đường may rộng 04 mm, gấu áo bằng (theo Mẫu số 02 Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư này).

Áo xuân hè dài tay có chất liệu, màu sắc và kiểu dáng giống áo xuân hè ngắn tay, tay măng sét có một cúc kim loại có hình ngôi sao dập nổi màu vàng đường kính 15 mm.

đ) Áo măng tô (theo Mẫu tại Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư này)

- Chất liệu: Vải Gabadin len 70/30;

- Màu sắc: Xanh rêu đậm;

- Kiểu dáng: Kiểu áo khoác, cổ bẻ chữ K (ve thụt, cổ thò), nẹp áo đính ba cúc kim loại màu vàng có hình ngôi sao dập nổi đường kính 20 mm (cúc đính nẹp chìm), có hai túi sườn, miệng túi coi may chéo, cửa tay may cá tay, đầu nhọn cá tay đính một cúc kim loại có hình ngôi sao dập nổi màu vàng đường kính 15 mm, các đường may đều 04 mm. Toàn thân có lót lụa cùng màu vải chính. Phía trong áo có túi lót. Thân trước áo có dựng canh tóc, đính ken vai bằng nút, áo có đai may bằng vải ngang sườn, có xẻ sống sau.

2. Trang phục nữ

a) Áo thu đông (theo Mẫu số 01 Phụ lục IV ban hành kèm theo Thông tư này)

- Chất liệu: Vải Gabadin len 70/30;

- Màu sắc: Xanh rêu đậm;

- Kiểu dáng: Kiểu áo khoác cổ bẻ, hai ve chữ K. Thân trước có dựng lót, thân sau có lót lưng, có xẻ sống sau, vạt dưới thân trước có hai túi ốp nổi, có nắp lượn hình cánh nhạn và đính cúc kim loại có hình ngôi sao dập nổi màu vàng đường kính 18mm, cùng bốn cúc nẹp áo. Áo có bật vai để đeo cấp hiệu có đính cúc nhựa cùng màu vải áo đường kính 10 mm, tay áo có béc tay rộng 85 mm. Ve áo, nắp túi, nẹp áo, bật vai và béc tay đều đều một đường may rộng 04 mm. Vải lót đồng màu với vải chính, ken vai làm bằng nút.

b) Quần thu đông, quần xuân hè (theo Mẫu số 02 Phụ lục IV ban hành kèm theo Thông tư này)

- Chất liệu: Vải Gabadin len 70/30;

- Màu sắc: Xanh rêu đậm;

- Kiểu dáng: Kiểu quần nữ K12. Thân trước hai ly chìm, có hai túi hàm ếch, cạp quai nhè, đầu cạp phía trong có một móc inoc và một cúc định vị, cửa quần có dây khóa kéo, cạp quần rộng 25 mm, có sáu dây đĩa chia đều hai bên, không có túi hậu. Gấu quần vắt kiểu gấu bằng, ống hơi vẩy.

Hoặc juýp thu đông, juýp xuân hè (theo Mẫu số 3 Phụ lục V ban hành kèm theo Thông tư này)

- Chất liệu: Vải Gabadin len 70/30;

- Màu sắc: Xanh rêu đậm;

- Kiểu dáng: Kiểu juýp chữ A, thân sau dùng khóa kéo hình giọt lệ, xẻ sau, cạp dờ, có hai túi sườn trước miệng túi chéo.

c) Áo sơ mi dài tay (theo Mẫu số 01 Phụ lục V ban hành kèm theo Thông tư này)

- Chất liệu: Vải Pôpolin pêvi 7288;

- Màu sắc: Xanh da trời nhạt;

- Kiểu dáng: Áo sơ mi dài tay cổ đứng, tay có măng sét, nẹp bong đính sáu cúc nhựa đường kính 10 mm cùng màu vải áo. Thân sau không có cầu vai, áo có hai ly thân trước và hai ly thân sau, không có túi, gấu áo lượn đuôi tôm.

d) Áo xuân hè ngắn tay (hoặc dài tay)

- Chất liệu: Vải Pôpolin pêvi 7288;

- Màu sắc: Xanh da trời nhạt;

- Kiểu dáng: Kiểu áo xuân hè ngắn tay, cổ bẻ hai ve, có bật vai để đeo cấp hiệu có đính cúc nhựa cùng màu với vải áo đường kính 10 mm, cửa tay may lật, nẹp áo đính năm cúc kim loại có hình ngôi sao dập nổi màu vàng đường kính 15mm. Tà áo có hai ộp túi không có đố, nắp túi giả chéch, lượn hình cánh nhạn có đính cúc kim loại có hình ngôi sao dập nổi màu vàng đường kính 15 mm ở nắp túi, gấu áo bằng, cổ áo ve áo, nắp túi, cửa tay và bật vai may một đường diều 04 mm (theo Mẫu số 02 Phụ lục V ban hành kèm theo Thông tư này).

Áo xuân hè dài tay có chất liệu, màu sắc và kiểu dáng giống áo xuân hè ngắn tay, tay măng sét có một cúc kim loại có hình ngôi sao dập nổi màu vàng đường kính 15mm.

đ) Áo măng tô (theo mẫu tại Phụ lục VI ban hành kèm theo Thông tư này)

- Chất liệu: Vải Gabadin len 70/30;

- Màu sắc: Xanh rêu đậm;

- Kiểu dáng: Kiểu áo khoác cổ bẻ hai ve hình chữ K (ve thụt, cổ thò), tay áo có cá tay và đính một cúc kim loại có hình ngôi sao dập nổi màu vàng đường kính 15mm ở đầu cá tay. Nẹp áo có đính ba cúc kim loại có hình ngôi sao dập nổi màu vàng đường kính 20mm (đính cúc chìm), hai sườn có hai túi áo kiểu miệng túi cơi không có nắp may chéch, có đai may bằng vải, xẻ sống sau, các đường diều 04mm. Thân trước có dựng canh tóc, có lót lụa toàn thân cùng màu vải chính, vai áo có đính ken nút.

3. Các trang phục khác được trang bị chung cho nam và nữ

a) Mũ kêpi (theo Mẫu số 02 Phụ lục VII ban hành kèm theo Thông tư này)

- Chất liệu: Vải Gabadin len 70/30;

- Màu sắc: Xanh rêu đậm;

- Kiểu dáng: Kiểu mũ vành cong, đỉnh mũ vải gabadin len màu xanh rêu đậm, cầu mũ may bằng vải màu đỏ. Lưỡi trai bằng nhựa màu đen bóng, có gắn hai cạnh từng bằng kim loại màu vàng. Trán mũ có ôzê để đeo sao, hai sườn mũ có ôzê hai bên. Mũ có dây coóc đông tết bằng sợi màu vàng, hai đầu được đính cúc kim loại có hình ngôi sao màu vàng dập nổi.